

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục  
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học  
Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 163/QĐ-KĐCLGDSG ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-KĐCLGDSG ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 6 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 6 ngày 21 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 88 %; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 3,96 (chi tiết trong Phụ lục 1).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ

ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chỉ tiết trong Phụ lục 2).

**Điều 3.** Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Công nghệ Sinh học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHCNTP TP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN KIM DUNG**

## PHỤ LỤC 1.

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM**

(Kèm theo Nghị quyết số **48**/NQ-HĐKĐCLGD ngày **21**/05/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					<b>Tiêu chuẩn 7</b>				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	5	4,20	5	100
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>					<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
Tiêu chí 4.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 9.1	3	4,20	4	80
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.3	5			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3						
<b>Tiêu chuẩn 6</b>					Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4	4,14	7	100	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4			
		Tiêu chí 11.5	4						
<b>Mức trung bình</b>					<b>Số tiêu chí đạt</b>		<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)</b>		
<b>3,96</b>					<b>44</b>		<b>88,00</b>		

## PHỤ LỤC 2

### KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/05/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

#### I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Trường đã ban hành, rà soát và chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học trình độ thạc sĩ vào các năm 2018 và 2021. Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục Đại học. Trường đã công bố chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học trình độ thạc sĩ vào năm 2017 và rà soát chỉnh sửa, cập nhật vào năm 2018 và năm 2020 (ban hành 2021). Trong quá trình rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra, Trường đã lập kế hoạch, thành lập nhóm biên soạn, tổ chức lấy ý kiến của giảng viên, người học, cựu người học, nhà tuyển dụng, thông qua Hội đồng chuyên môn của Khoa, thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học đã được công bố công khai theo nhiều hình thức.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đủ các thông tin cơ bản, được rà soát, cập nhật vào các năm 2018 và năm 2020 (ban hành 2021). Trường đã có biểu mẫu biên soạn đề cương chi tiết học phần. Toàn bộ các đề cương học phần của chương trình đào tạo được thiết kế thống nhất theo một mẫu chung và có các thông tin cần thiết; đã được rà soát, điều chỉnh vào năm 2018 và năm 2021. Trường đã ban hành bản mô tả chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học trình độ thạc sĩ và đã công bố công khai theo nhiều hình thức.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu được xác định tại chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Bảng ma trận chuẩn đầu ra của chương trình dạy học đã thể hiện sự liên kết của các học phần đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình dạy học. Tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong các học phần của chương trình đào tạo phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung chi tiết của học phần. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc hợp lý, đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần thuộc các khối kiến thức. Đề cương chi tiết của 100% học phần được thiết kế theo mẫu thống nhất, đúng theo hướng dẫn chung của Trường. Trường cũng đã xây dựng kế hoạch đào tạo, lịch học, kế hoạch thực hành, thực tập trong đó bao gồm thời gian triển khai thi, kiểm tra.

4. Trường đã xây dựng và công bố triết lý giáo dục và công bố công khai theo nhiều hình thức. Khoa Sinh học và Môi trường đã áp dụng tổ hợp các phương pháp, hoạt động học tập của người học phù hợp với từng học phần cụ thể cho toàn bộ các học phần trong chương trình đào tạo. Các hoạt động dạy học của giảng viên trong các học phần được triển khai đa dạng và phù hợp với chuẩn đầu ra, phù hợp với các nội dung học tập, giúp cho người học chủ động tiếp thu, lĩnh hội các kiến thức, kỹ năng cần thiết nhằm đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Người học đã được giới thiệu về các phương pháp giảng

day. Giảng viên đã sử dụng tổ hợp các phương pháp giảng dạy để hỗ trợ người học rèn luyện các kỹ năng học tập suốt đời. Trường đã lấy ý kiến phản hồi của người học, cựu người học về hoạt động dạy và học.

5. Trường đã ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn về thi, kiểm tra, đánh giá người học và công khai theo nhiều hình thức. Phương pháp kiểm tra, đánh giá được thiết kế phù hợp với từng học phần để đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Thông báo tuyển sinh hằng năm có đầy đủ thông tin về hình thức, nội dung thi tuyển, xét tuyển. Trường đã xây dựng kế hoạch đào tạo cho từng học kỳ, kế hoạch thi, trong đó có thời gian thi kết thúc học phần và thi tốt nghiệp. Trong toàn bộ các học phần đều có quy định về việc đánh giá sự chuyên cần và kiểm tra thường xuyên, đánh giá cuối kỳ. Trường thực hiện phản hồi kiểm tra, đánh giá tới người học theo quy định. Các kỳ đánh giá kết quả học tập đều được diễn ra minh bạch và công bằng. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng, không có đơn xin phúc khảo điểm thi hết học phần, không có đơn khiếu nại, tố cáo về việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học.

6. Trường có xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo đến 2025, tầm nhìn 2035. Đội ngũ giảng viên đáp ứng tốt nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm, chú trọng năng lực ngoại ngữ, kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng, ban hành rộng rãi và được cập nhật. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hằng tháng và hằng năm. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên, được xác lập, giám sát để cải tiến chất lượng; số lượng các công bố quốc tế khá cao.

7. Trường đã phân tích, dự báo, đề xuất nhu cầu nhân sự, có kế hoạch tuyển dụng, bố trí nhân sự theo yêu cầu công việc. Trường có hệ thống các văn bản quy định về khối lượng và nghĩa vụ lao động cho nhân viên nhằm quản lý sử dụng và đánh giá nhân viên theo hiệu quả công việc; triển khai việc theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết kế hoạch các công việc thực hiện theo từng tháng trong năm học để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ cán bộ hỗ trợ cấp Trường và cấp đơn vị chất lượng, nhiệt tình và có trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt.

8. Trường có đề án tuyển sinh (từ năm 2022) bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định và được xây dựng căn cứ theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công bố công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và các quy định giám sát kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ thực hiện làm luận văn tốt nghiệp của người học. Khuôn viên Trường thoáng mát, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, bảo đảm vệ sinh, an toàn phòng cháy chữa cháy tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các bên liên quan trong Trường làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

9. Các phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Các trang thiết bị và hệ

thông công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện nằm ở khu riêng, có không gian thoáng mát, hiện đại; tổ chức các khu vực hợp lý, phòng đọc, phòng sinh hoạt – trao đổi chuyên môn riêng cho giảng viên, người học. Thư viện được trang bị phần mềm chuyên dùng, có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Trường đã ban hành các quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ. Trường định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường có quy trình cập nhật chương trình dạy học trong đó có các bước thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan; có ban hành quy định đào tạo trình độ thạc sĩ; quy định về công tác giảng dạy và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học. Trường có quy chế hoạt động khoa học công nghệ, khuyến khích giảng viên đăng ký và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động dạy-học; Khoa có đề tài nghiên cứu được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập, bổ sung nội dung một số học phần. Trung tâm Quản lý Chất lượng cùng các đơn vị triển khai các đợt khảo sát và có báo cáo đánh giá mức độ đáp ứng của thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, các hoạt động tư vấn, các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ khác đối với người học; cơ chế phản hồi của Trường được cải thiện qua các năm.

11. Trường/Khoa có thống kê đối sánh hằng năm về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, trễ hạn và xác lập/dự báo thời gian tốt nghiệp trung bình chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học; có đề ra một số giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thôi học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn. Phòng Sau Đại học và Hợp tác Quốc tế; Khoa Sinh học và Môi trường thực hiện thống kê tình hình có việc làm của người học trước khi bắt đầu khóa học, thực hiện khảo sát tình hình việc làm sau tốt nghiệp. Khoa Sinh học và Môi trường có tổng hợp đề tài nghiên cứu của người học các khóa, đề ra định hướng nghiên cứu mới giúp người học tiếp cận kiến thức và những vấn đề cập nhật liên quan đến ngành đào tạo. Trường có quy định, phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập thông tin và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về chương trình đào tạo và các hoạt động của Trường.

### **Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo**

1. Khoa cần rà soát lại mục tiêu của chương trình đào tạo để biểu đạt lại trong mục tiêu những kỳ vọng chung của Trường về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người học, thể hiện được định hướng đào tạo của chương trình đào tạo. Cần tiếp tục rà soát chuẩn đầu ra để bảo đảm có sự khác biệt giữa chương trình đào tạo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu. Trường cần mở rộng các đối tượng tham gia điều chỉnh và tham gia góp ý từ trong và ngoài Trường đối với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.

2. Khoa cần tăng cường lấy ý kiến của các bên liên quan ngoài Trường như các viện, trung tâm nghiên cứu, các chuyên gia, nhà tuyển dụng tiềm năng. Cần rà soát các đề cương chi tiết học phần để bổ sung nội dung về phương pháp dạy và học tương ứng với các nội dung cụ thể của học phần. Cần có giải pháp phù hợp để giới thiệu chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học trình độ thạc sĩ tới các nhà tuyển dụng.

3. Khoa cần thực hiện lưu giữ có hệ thống, đầy đủ các văn bản, hồ sơ thể hiện quá trình rà soát, cập nhật, chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành Công nghệ Sinh học trình độ

thạc sĩ. Các đề cương chi tiết học phần phải được bổ sung thông tin về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Cần đưa hoạt động khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo thành hoạt động thường quy. Nên trình bày thông tin về học phần tiên quyết, học phần học trước, học phần song hành bằng sơ đồ tiến trình dạy học, trong đó cũng thể hiện thời gian thực hiện của các học phần.

4. Trường/Khoa cần có kế hoạch, giải pháp để bảo đảm người học và các bên liên quan hiểu rõ nội dung và nội hàm triết lý giáo dục của Trường. Cần rà soát bộ câu hỏi khảo sát ý kiến người học sau mỗi học phần; kết quả khảo sát cần được phân tích và tổng hợp với đầy đủ các thông tin cần thiết. Cần rà soát và bổ sung chi tiết về hoạt động giám sát tự học của người học.

5. Trường cần cải tiến cách công khai các văn bản quản lý, cải tiến các hình thức phổ biến các quy định về kiểm tra, đánh giá người học. Trường/Khoa cần sớm triển khai phân tích các đề thi, câu hỏi thi bằng lý thuyết trắc nghiệm hiện đại để xác định mức độ phương pháp kiểm tra, đánh giá đo lường được mức độ người học đạt chuẩn đầu ra học phần. Trường cần triển khai lưu trữ các bài kiểm tra thường xuyên theo đúng quy định. Cần triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi với quy trình thẩm định, đánh giá theo các hình thức khách quan, khoa học. Cần rà soát lại đề cương chi tiết học phần, đảm bảo có đầy đủ thông tin về hình thức kiểm tra, đánh giá.

6. Khoa cần chủ động đối sánh các số liệu thống kê thực trạng giờ chuẩn của từng giảng viên theo 03 nhóm nhiệm vụ trong cả giai đoạn chiến lược cũng như đối sánh với các Khoa khác trong Trường và phân tích nguyên nhân về sự chênh lệch để có biện pháp hiệu quả khắc phục các hạn chế nhằm cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng tốt hơn. Trường/Khoa cần cập nhật vào bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên liên quan đến việc dạy học và kiểm tra, đánh giá đạt chuẩn đầu ra, năng lực đóng góp cho cộng đồng; năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc. Trường/Khoa cần đánh giá đầy đủ và thực chất hiệu quả và mức độ áp dụng sau các khóa bồi dưỡng, phân tích nguyên nhân để cải tiến hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cho giảng viên. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên.

7. Trường cần thực hiện đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên giai đoạn vừa qua để có cơ sở hoạch định cho giai đoạn tiếp theo; cần xây dựng quy định, quy trình xác định rõ hơn trách nhiệm của từng nhân viên ở các bộ phận; cần giám sát, đánh giá hiệu quả của các loại hình đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, các buổi tập huấn, tọa đàm, chuyên đề nhằm phân tích, đối sánh mức độ tham dự và tìm hiểu nguyên nhân để rút kinh nghiệm cải tiến; cần nghiên cứu xây dựng bổ sung các tiêu chí giám sát đánh giá chất lượng và hiệu quả công việc để tăng tính hiệu quả của việc quản trị và đánh giá nhân sự, đồng thời tăng tính chủ động của nhân viên trong việc cải thiện chất lượng và nâng cao năng lực công tác.

8. Trường cần rà soát, cải tiến chính sách và công tác tuyển sinh để thu hút và nâng cao số lượng người học đầu vào theo chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm; tiếp tục rà soát thống kê và phân tích dự báo nhu cầu người học cho năm tiếp theo. Cần rà soát và cải tiến quy trình phối hợp giữa phòng Sau đại học - Hợp tác quốc tế và Khoa trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học nhằm giúp người học cải thiện kết quả học tập và kịp tiến độ làm luận văn tốt nghiệp. Cần tăng cường thêm các hoạt động tư vấn học tập, hội thảo chuyên đề (seminar) để thu hút sự tham gia của người học và đưa việc tổ chức đối thoại giữa Trường và người học thành hoạt động sinh hoạt định kỳ hằng năm.

9. Trường cần mở rộng diện tích văn phòng Khoa; bố trí phòng riêng cho lãnh đạo Khoa và các Tổ Bộ môn theo quy định. Cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Cần thống kê và phân tích dữ liệu một cách chi tiết phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường cần có giải pháp tăng cường thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan bên ngoài; Khoa cần có kế hoạch thường xuyên triển khai rà soát, đánh giá phương pháp giảng dạy cũng như phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra; cần bổ sung nội dung trong các phiếu khảo sát bảo đảm có đầy đủ thông tin chuyên sâu đáp ứng yêu cầu hoạt động khảo sát. Trường/Khoa cần xây dựng chính sách và kế hoạch cụ thể để khuyến khích giảng viên thực hiện các đề tài phục vụ việc dạy và học; cần tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và học tập của người học. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng.

11. Trường/Khoa cần tìm hiểu dữ liệu và thực hiện phân tích đối sánh tỉ lệ người học thôi học, tốt nghiệp đúng hạn chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học với các cơ sở giáo dục khác; cần khảo sát, thu thập dữ liệu cụ thể để thực hiện đối sánh về tính hiệu quả trong công việc cũng như sự thăng tiến của người học (cả vị trí công việc và mức thu nhập bình quân) trước và sau khi tốt nghiệp thạc sĩ. Trường cần có báo cáo đánh giá việc áp dụng các kết quả nghiên cứu của người học góp phần giải quyết và nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị hoặc đóng góp cho cộng đồng; cần có báo cáo tổng kết và đối sánh mức độ hài lòng của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học với các cơ sở giáo dục khác.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.